

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ LĨNH VỰC NỘI VỤ
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục điều động, luân chuyển, biệt phái cán bộ, công chức cơ quan nhà nước thuộc thành phố Vũng Tàu đến làm việc tại các cơ quan, đơn vị trong và ngoài thành phố (không bao gồm CBCCVC thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý)	Công chức Viên chức	Phòng Nội vụ	Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu sửa đổi một số điều của Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
2	Thủ tục tiếp nhận cán bộ, công chức công tác ngoài huyện, hoặc khối Đảng Đoàn thể đến làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện, cấp xã thuộc TPVT (không bao gồm CBCCVC thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý)	Công chức Viên chức	Phòng Nội vụ	Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu sửa đổi một số điều của Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
3	Thủ tục bổ nhiệm vào ngạch công chức đối với người hoàn thành chế độ tập sự	Công chức	Phòng Nội vụ	Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu sửa đổi một số điều của Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý
				10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
4	Thủ tục bổ nhiệm vào ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức sau khi đạt kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức chuyên viên chính và tương đương	Công chức Viên chức	Phòng Nội vụ	- Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu sửa đổi một số điều của Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. - Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2023 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
5	Thủ tục chuyển chức danh nghề nghiệp đối với viên chức	Viên chức	Phòng Nội vụ	- Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2023 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
6	Thủ tục nâng bậc lương thường xuyên và nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố	Cán bộ, Công chức Viên chức	Phòng Nội vụ	- Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu sửa đổi một số điều của Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. - Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2023 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành quy

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý
				<p>định phân cấp tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</p> <p>- Quyết định số 53/2023/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành Quy định phân cấp, quản lý cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</p>
7	Thủ tục nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ hoặc trước khi nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức	Cán bộ, Công chức Viên chức	Phòng Nội vụ	<p>- Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu sửa đổi một số điều của Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.</p> <p>- Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2023 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</p> <p>- Quyết định số 53/2023/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành Quy định phân cấp, quản lý cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu</p>
7	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí; thôi giữ chức vụ, thôi việc theo nguyện vọng của cán bộ, công chức, viên chức (không bao gồm CBCCVC thuộc diện	Cán bộ, Công chức Viên chức	Phòng Nội vụ	<p>- Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý
	Ban Thường vụ Thành ủy quản lý)			<p>năm 2014 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu sửa đổi một số điều của Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2023 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. - Quyết định số 53/2023/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành Quy định phân cấp, quản lý cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
8	Thủ tục tinh giản biên chế theo Nghị định 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ	Công chức Viên chức	Phòng Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 tháng 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; - Các văn bản pháp luật có liên quan.

II. NỘI DUNG CHI TIẾT TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục điều động, luân chuyển, biệt phái cán bộ, công chức cơ quan nhà nước thuộc thành phố Vũng Tàu đến làm việc tại các cơ quan, đơn vị trong và ngoài thành phố (không bao gồm CBCCVV thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý).

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Các cơ quan, đơn vị căn cứ quy hoạch, nhu cầu đơn vị lập danh sách công chức cần điều động và nộp hồ sơ đến Phòng Nội vụ.</p> <p>Bước 2: Phòng Nội vụ tiếp nhận và thụ lý hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ: Xem xét, kiểm tra hồ sơ tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ về nội dung theo quy định thì hướng dẫn cụ thể một lần bằng văn bản để cơ quan, đơn vị hoàn chỉnh, bổ sung hồ sơ đúng theo quy định. <p>Bước 3: Phòng Nội vụ trả kết quả giải quyết cho cơ quan, đơn vị.</p>
2	Cách thức thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp. - Qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành (Idesk). - Qua Dịch vụ bưu chính.
3	Thành phần và số lượng hồ sơ:	<ul style="list-style-type: none"> - Công văn đề nghị tiếp nhận cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị có nhu cầu sử dụng công chức và ý kiến bằng văn bản của cơ quan chủ quản (nếu có), trong đó ghi rõ số lượng biên chế được giao, số lượng biên chế hiện có và số lượng biên chế còn trống; yêu cầu chức danh, ngạch công chức dự kiến bố trí (bản chính). <p>Riêng đối với điều động cán bộ, công chức đến các cơ quan Đảng, Mặt trận, Đoàn thể thuộc thành phố phải có Công văn tiếp nhận của Ban Tổ chức thành ủy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công văn của cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ, công chức và ý kiến bằng văn bản của cơ quan chủ quản cấp trên trực tiếp (nếu có) về việc đồng ý cho cán bộ, công chức chuyển công tác hoặc điều động đến công tác tại cơ quan, đơn vị khác (bản chính). - Hồ sơ cá nhân của cán bộ, công chức gồm có: <ul style="list-style-type: none"> + Bản sao quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch, các văn bằng, chứng chỉ có liên quan theo yêu cầu của

		<p>ngạch, chức danh dự kiến bố trí tại cơ quan mới của cán bộ, công chức được đề nghị điều động;</p> <p>+ Đơn của cán bộ, công chức về việc đề nghị chuyển công tác theo nguyện vọng (nếu có);</p> <p>+ Bản tự nhận xét kết quả công tác của cá nhân có nhận xét, đánh giá của Thủ trưởng cơ quan đang trực tiếp quản lý (bản chính).</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.</p>
4	Thời hạn giải quyết:	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định (trường hợp điều động cán bộ, công chức đến các cơ quan Đảng, Mặt trận, Đoàn thể thuộc thành phố thực hiện sau khi Ban Tổ chức có văn bản đồng ý tiếp nhận).
5	Đối tượng thực hiện TTHC nội bộ	Cán bộ, công chức
6	Cơ quan/người có thẩm quyền giải quyết TTHC nội bộ	UBND thành phố, Phòng Nội vụ
7	Kết quả thực hiện TTHC nội bộ	Quyết định.
8	Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	không quy định.
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ (nếu có)	<p>- Việc điều động, luân chuyển, biệt phái công chức được thực hiện trong các trường hợp sau đây:</p> <p>+ Theo yêu cầu nhiệm vụ cụ thể;</p> <p>+ Theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng công chức trong cơ quan, tổ chức và giữa các cơ quan, tổ chức theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;</p> <p>+ Chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Đảng và pháp luật.</p>
11	Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:	<p>- Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019.</p> <p>- Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.</p>

		<p>- Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu sửa đổi một số điều của Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.</p> <p>- Các văn bản pháp luật có liên quan.</p>
--	--	--

2. Thủ tục tiếp nhận cán bộ, công chức công tác ngoài huyện, hoặc khối Đảng Đoàn thể đến làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện, cấp xã thuộc TPVT (không bao gồm CBCCVV thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý)

1	Trình tự thực hiện	<p>Giai đoạn 1:</p> <p>Bước 1: Các cơ quan, đơn vị căn cứ quy hoạch, nhu cầu đơn vị lập danh sách công chức cần điều động và nộp hồ sơ đến Phòng Nội vụ</p> <p>Bước 2: Phòng Nội vụ tiếp nhận và thụ lý hồ sơ</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ: Xem xét, kiểm tra hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân đồng ý tiếp nhận gửi đến Ban Tổ chức thành ủy.</p> <p>- Trường hợp không đủ điều kiện để tiếp nhận, có văn bản trả lời đơn vị đề nghị.</p> <p>Bước 3: Phòng Nội vụ trả kết quả giải quyết cho cơ quan, đơn vị.</p> <p>Giai đoạn 2:</p> <p>Bước 1: Các cơ quan, đơn vị chuẩn bị hồ sơ đầy đủ thủ tục theo quy định, nộp hồ sơ đến Phòng Nội vụ.</p> <p>Bước 2: Phòng Nội vụ tiếp nhận, thụ lý hồ sơ, xem xét, kiểm tra hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định tiếp nhận và điều động cán bộ, công chức đến đơn vị đề nghị tiếp nhận.</p> <p>Bước 3: Phòng Nội vụ trả kết quả giải quyết cho cơ quan, đơn vị.</p>
2	Cách thức thực hiện:	<p>- Trực tiếp.</p> <p>- Qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành (Idesk).</p> <p>- Qua Dịch vụ bưu chính.</p>

3	Thành phần và số lượng hồ sơ:	<p>Giai đoạn 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Công văn đề nghị tiếp nhận và điều động cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị có nhu cầu sử dụng công chức và ý kiến bằng văn bản của cơ quan chủ quản (nếu có), trong đó ghi rõ số lượng biên chế được giao, số lượng biên chế hiện có và số lượng biên chế còn trống; yêu cầu chức danh, ngạch công chức dự kiến bố trí (bản chính). + Công văn của cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ, công chức về việc đồng ý cho cán bộ, công chức chuyển công tác hoặc điều động đến công tác tại cơ quan, đơn vị khác (bản chính). Nếu cán bộ, công chức công tác tại các cơ quan thuộc khối Đảng, Đoàn thể cấp huyện phải có ý kiến bằng Văn bản cho chuyển công tác của Thành ủy, Huyện ủy. + Hồ sơ cá nhân của cán bộ, công chức gồm có: <ul style="list-style-type: none"> + Bản sao quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch, các văn bằng, chứng chỉ có liên quan theo yêu cầu của ngạch, chức danh dự kiến bố trí tại cơ quan mới của cán bộ, công chức được đề nghị tiếp nhận. + Đơn của cán bộ, công chức đề nghị chuyển công tác theo nguyện vọng. + Bản tự nhận xét kết quả công tác của cá nhân có nhận xét, đánh giá của Thủ trưởng cơ quan đang trực tiếp quản lý (bản chính). - Giai đoạn 2: <ul style="list-style-type: none"> + Quyết định điều động hoặc cho chuyển công tác của cơ quan, đơn vị nơi cán bộ, công chức đang công tác (bản chính). + Toàn bộ hồ sơ gốc của cán bộ, công chức. <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.</p>
4	Thời hạn giải quyết:	<ul style="list-style-type: none"> - Giai đoạn 1: 07 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định). - Giai đoạn 2: 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định).
5	Đối tượng thực hiện TTHC nội bộ	Cán bộ, công chức

6	Cơ quan/người có thẩm quyền giải quyết TTHC nội bộ	UBND thành phố, Phòng Nội vụ
7	Kết quả thực hiện TTHC nội bộ	Quyết định.
8	Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	không quy định.
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ (nếu có)	Không
11	Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019. - Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức. - Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu sửa đổi một số điều của Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. - Các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Thủ tục bổ nhiệm vào ngạch công chức đối với người hoàn thành chế độ tập sự

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Các cơ quan, đơn vị chuẩn bị hồ sơ đầy đủ thủ tục theo quy định, nộp hồ sơ đến Phòng Nội vụ.</p> <p>Bước 2: Phòng Nội vụ tiếp nhận, thụ lý hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ: Trình UBND thành phố ban hành Quyết định bổ nhiệm vào ngạch công chức. - Trường hợp không đủ điều kiện để tiếp nhận, có văn bản trả lời đơn vị đề nghị.
----------	---------------------------	--

		Bước 3: Phòng Nội vụ trả kết quả giải quyết cho cơ quan, đơn vị.
2	Cách thức thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp. - Qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành (Idesk). - Qua Dịch vụ bưu chính.
3	Thành phần và số lượng hồ sơ:	<ul style="list-style-type: none"> - Công văn đề nghị của cơ quan chuyên môn cấp huyện - Báo cáo kết quả tập sự của người tập sự (bản chính); - Quyết định phân công người hướng dẫn tập sự; - Bản nhận xét, đánh giá của người hướng dẫn tập sự, người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức đánh giá phẩm chất chính trị, đạo đức và kết quả công việc của người tập sự (bản chính); - Quyết định tuyển dụng công chức (bản chính); - Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn vị trí việc làm của ngạch công chức đề nghị bổ nhiệm. <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.</p>
4	Thời hạn giải quyết:	05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định).
5	Đối tượng thực hiện TTHC nội bộ	Người đã trúng tuyển, đã hoàn thành chế độ tập sự.
6	Cơ quan/người có thẩm quyền giải quyết TTHC nội bộ	UBND thành phố, Phòng Nội vụ
7	Kết quả thực hiện TTHC nội bộ	Quyết định.
8	Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	không quy định.
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ (nếu có)	Không
11	Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019.

		<p>- Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.</p> <p>- Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu sửa đổi một số điều của Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.</p> <p>- Các văn bản pháp luật có liên quan.</p>
--	--	--

4. Thủ tục bổ nhiệm vào ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức sau khi đạt kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức chuyên viên chính và tương đương

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Các cơ quan, đơn vị chuẩn bị hồ sơ đầy đủ thủ tục theo quy định, nộp hồ sơ đến Phòng Nội vụ.</p> <p>Bước 2: Phòng Nội vụ tiếp nhận, thụ lý hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ: kiểm tra hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ra quyết định bổ nhiệm vào ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức.</p> <p>- Trường hợp không đủ điều kiện để tiếp nhận, Phòng Nội vụ có văn bản trả lời đơn vị đề nghị.</p> <p>Bước 3: Phòng Nội vụ trả kết quả giải quyết cho cơ quan, đơn vị.</p>
2	Cách thức thực hiện:	<p>- Trực tiếp.</p> <p>- Qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành (Idesk).</p> <p>- Qua Dịch vụ bưu chính.</p>
3	Thành phần và số lượng hồ sơ:	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <p>- Quyết định công nhận kết quả thi (hoặc xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức của cơ quan có thẩm quyền;</p> <p>- Quyết định tuyển dụng công chức, viên chức (bản sao y chứng thực);</p> <p>- Các quyết định nâng lương ở ngạch hiện giữ.</p>

		* Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.
4	Thời hạn giải quyết:	Trong 15 ngày kể từ ngày nhận được danh sách công chức trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch, UBND thành phố ra quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức trúng tuyển theo quy định.
5	Đối tượng thực hiện TTHC nội bộ	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp
6	Cơ quan/người có thẩm quyền giải quyết TTHC nội bộ	UBND thành phố, Phòng Nội vụ
7	Kết quả thực hiện TTHC nội bộ	Quyết định.
8	Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	không quy định.
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ (nếu có)	Không
11	Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019. - Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức. - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về việc Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; - Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu sửa đổi một số điều của Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. - Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2023 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

		<p>ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</p> <p>- Các văn bản pháp luật có liên quan.</p>
--	--	---

5. Thủ tục nâng bậc lương thường xuyên và nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Các cơ quan, đơn vị chuẩn bị hồ sơ đầy đủ thủ tục theo quy định, nộp hồ sơ đến Phòng Nội vụ.</p> <p>Bước 2: Phòng Nội vụ tiếp nhận, thụ lý hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ: xem xét, kiểm tra hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ra quyết định nâng bậc lương thường xuyên và nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức.</p> <p>- Trường hợp không đủ điều kiện để tiếp nhận, Phòng Nội vụ có văn bản trả lời đơn vị đề nghị.</p> <p>Bước 3: Phòng Nội vụ trả kết quả giải quyết cho cơ quan, đơn vị.</p>
2	Cách thức thực hiện:	<p>- Trực tiếp.</p> <p>- Qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành (Idesk).</p> <p>- Qua Dịch vụ bưu chính.</p>
3	Thành phần và số lượng hồ sơ:	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <p>+ Công văn đề nghị của cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố, UBND các phường, xã (bản chính).</p> <p>+ Kết quả đánh giá và xếp loại cán bộ, công chức, viên chức 03 năm gần nhất.</p> <p>+ Quyết định lương hiện hưởng.</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.</p>
4	Thời hạn giải quyết:	Trong thời hạn 07 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định).
5	Đối tượng thực hiện TTHC nội bộ	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã

6	Cơ quan/người có thẩm quyền giải quyết TTHC nội bộ	UBND thành phố, Phòng Nội vụ
7	Kết quả thực hiện TTHC nội bộ	Quyết định.
8	Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	không quy định.
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ (nếu có)	Không
11	Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:	<p>- Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019.</p> <p>- Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ Chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ; Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.</p> <p>- Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu sửa đổi một số điều của Quyết định số 33/2012/QĐ-</p>

		<p>UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2023 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. - Quyết định số 53/2023/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành Quy định phân cấp, quản lý cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. - Các văn bản pháp luật có liên quan.
--	--	--

6. Thủ tục nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ hoặc trước khi nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Các cơ quan, đơn vị chuẩn bị hồ sơ đầy đủ thủ tục theo quy định, nộp hồ sơ đến Phòng Nội vụ.</p> <p>Bước 2: Phòng Nội vụ tiếp nhận, thụ lý hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ: xem xét, kiểm tra hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định (đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố). - Trường hợp không đủ điều kiện để tiếp nhận, Phòng Nội vụ có văn bản trả lời đơn vị đề nghị. <p>Bước 3: Phòng Nội vụ trả kết quả giải quyết cho cơ quan, đơn vị.</p>
2	Cách thức thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp. - Qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành (Idesk). - Qua Dịch vụ bưu chính.
3	Thành phần và số lượng hồ sơ:	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với hồ sơ nâng bậc lương trước niên hạn do lập thành tích xuất sắc, gồm có: <ul style="list-style-type: none"> + Công văn đề nghị của cơ quan chuyên môn, UBND cấp xã, Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố (bản chính). + Văn bản công nhận thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan có thẩm quyền.

		<ul style="list-style-type: none"> + Kết quả đánh giá và xếp loại cán bộ, công chức, viên chức 03 năm gần nhất. + Biên bản họp hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan sử dụng cán bộ, công chức, viên chức. + Các quyết định nâng (xếp lương) ở ngạch hiện hưởng. - Đối với hồ sơ nâng bậc lương trước niên hạn khi có thông báo nghỉ hưu, gồm có: <ul style="list-style-type: none"> + Công văn đề nghị của đơn vị. + Thông báo về việc cán bộ, công chức, viên chức đến tuổi nghỉ hưu. + Quyết định lương hiện hưởng. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.
4	Thời hạn giải quyết:	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định
5	Đối tượng thực hiện TTHC nội bộ	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã
6	Cơ quan/người có thẩm quyền giải quyết TTHC nội bộ	UBND thành phố, Phòng Nội vụ
7	Kết quả thực hiện TTHC nội bộ	Quyết định.
8	Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	không quy định.
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ (nếu có)	Không
11	Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019. - Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ Chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ. - Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc

		<p>lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.</p> <p>- Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu sửa đổi một số điều của Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.</p> <p>- Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2023 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</p> <p>- Quyết định số 53/2023/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành Quy định phân cấp, quản lý cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu</p>
--	--	---

7. Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí; thôi giữ chức vụ, thôi việc theo nguyện vọng của cán bộ, công chức, viên chức (không bao gồm CBCCVV thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý):

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Các cơ quan, đơn vị chuẩn bị hồ sơ đầy đủ thủ tục theo quy định, nộp hồ sơ đến Phòng Nội vụ.</p> <p>Bước 2: Phòng Nội vụ tiếp nhận, thụ lý hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ: xem xét, kiểm tra hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định</p> <p>- Trường hợp không đủ điều kiện để giải quyết, Nội vụ có văn bản trả lời đơn vị đề nghị.</p> <p>Bước 3: Phòng Nội vụ trả kết quả giải quyết cho cơ quan, đơn vị.</p>
---	--------------------	--

2	Cách thức thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp. - Qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành (Idesk). - Qua Dịch vụ bưu chính.
3	Thành phần và số lượng hồ sơ:	<ul style="list-style-type: none"> * Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Công văn đề nghị của cơ quan nhà nước cấp huyện, đơn vị sự nghiệp, UBND cấp xã (bản chính). - Đơn đề nghị thôi việc theo nguyện vọng của cán bộ, công chức, viên chức (đối với thôi việc) - Bản sao (photo) Sổ Bảo hiểm xã hội (đối với trường hợp nghỉ hưu). Đối với các trường hợp hưởng lương hưu khi suy giảm khả năng lao động và có đủ điều kiện theo quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội 2014, Bộ luật Lao động 2019, bổ sung thêm: <ul style="list-style-type: none"> - Biên bản của Hội đồng giám định y khoa * Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.
4	Thời hạn giải quyết:	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định
5	Đối tượng thực hiện TTHC nội bộ	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã
6	Cơ quan/người có thẩm quyền giải quyết TTHC nội bộ	UBND thành phố, Phòng Nội vụ
7	Kết quả thực hiện TTHC nội bộ	Quyết định.
8	Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	không quy định.
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ (nếu có)	Không
11	Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Luật Lao động 2019. - Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019.

		<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo hiểm xã hội 2014. - Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2010 của chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức. - Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức. - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về việc Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. - Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuổi nghỉ hưu; - Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu sửa đổi một số điều của Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. - Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2023 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. - Quyết định số 53/2023/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành Quy định phân cấp, quản lý cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu - Các văn bản pháp luật có liên quan.
--	--	---

8. Thủ tục tinh giản biên chế theo Nghị định 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ

1	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Định kỳ trước ngày 15 tháng 7 hàng năm, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế năm sau liền kề gửi về Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu (qua Phòng Nội vụ, địa chỉ số 89 đường Lý Thường Kiệt, Phường 1, thành phố</p>
---	--------------------	--

	<p>Vũng Tàu và Phòng Tài chính - Kế hoạch, địa chỉ số 186 đường Lê Lai, Phường 4, thành phố Vũng Tàu).</p> <p>Lập danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán số tiền trợ cấp cho từng đối tượng tinh giản biên chế thuộc cơ quan, đơn vị mình trình Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu (qua Phòng Tài chính - Kế hoạch và Phòng Nội vụ);</p> <p>Chịu trách nhiệm đối với các trường hợp đề nghị thực hiện chính sách tinh giản biên chế, bảo đảm đúng nguyên tắc, trình tự, đối tượng.</p> <p>Bước 2: UBND thành phố trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phê duyệt danh sách CBCCVC và người lao động đủ điều kiện thực hiện tinh giản biên chế.</p> <p>Bước 3: Sau khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phê duyệt danh sách CBCCVC và người lao động đủ điều kiện thực hiện tinh giản biên chế thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm gửi hồ sơ đề nghị thực hiện tinh giản biên chế theo đúng quy định về thời gian² về Ủy ban nhân thành phố Vũng Tàu (qua Phòng Nội vụ) tổng hợp, trình UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ tỉnh) phê duyệt theo quy định.</p> <p>Bước 4: Các cơ quan, đơn vị chuẩn bị hồ sơ đầy đủ thủ tục theo quy định, nộp hồ sơ đến Phòng Nội vụ.</p> <p>Bước 5: Phòng Nội vụ tiếp nhận, thụ lý hồ sơ: 02 bộ (01 bộ gửi Sở Nội vụ; 01 bộ trình UBND TPVT)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ: Kiểm tra hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Tờ trình đề nghị UBND tỉnh phê duyệt. Sau khi UBND tỉnh phê duyệt, Phòng Nội vụ tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định tinh giản biên chế. - Trường hợp không đủ điều kiện để giải quyết, Phòng Nội vụ có văn bản trả lời đơn vị đề nghị. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ có văn bản yêu cầu đơn vị bổ sung. <p>Bước 6: Phòng Nội vụ trình UBND thành phố đề nghị UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) hồ sơ đề nghị tinh giản biên chế.</p> <p>Bước 7: Sau khi Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt thì UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định về tinh giản biên chế. Phòng Nội vụ trả kết quả giải quyết cho cơ quan, đơn vị.</p> <p>Bước 8: Tiếp theo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có CBCCVC và người lao động được tinh giản biên chế có văn bản đề nghị UBND thành phố Vũng Tàu (qua</p>
--	---

		<p>Phòng Tài chính- Kế hoạch) để thực hiện chi trả chính sách cho đối tượng tinh giản biên chế đúng theo quy định.</p> <p>Bước 9: Định kỳ ngày 15 tháng 12 hàng năm, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị báo cáo bằng văn bản về kết quả, đánh giá tình hình thực hiện tinh giản biên chế năm của cơ quan, đơn vị gửi về Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu (qua Phòng Nội vụ thành phố Vũng Tàu, địa chỉ số 89 đường Lý Thường Kiệt, Phường 1, thành phố Vũng Tàu và Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Vũng Tàu, địa chỉ số 186 đường Lê Lai, Phường 4, thành phố Vũng Tàu) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.</p>
2	Cách thức thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp. - Qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành (Idesk). - Qua Dịch vụ bưu chính.
3	Thành phần và số lượng hồ sơ:	<ul style="list-style-type: none"> * Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đề nghị Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt danh sách đối tượng tinh giản biên chế. - Ý kiến bằng văn bản của Cấp ủy cùng cấp về các đối tượng tinh giản biên chế của đơn vị. - Ý kiến bằng văn bản của Ban chấp hành Công đoàn cùng cấp về các đối tượng tinh giản biên chế của đơn vị. - Danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán số tiền trợ cấp cho từng đối tượng tinh giản biên chế (<i>theo mẫu phụ lục đính kèm</i>). - Văn bản của cấp thẩm quyền xác định đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (ví dụ: Quyết định tuyển dụng công chức, viên chức hoặc các văn bản có liên quan đến việc tuyển dụng nhân sự của cấp có thẩm quyền). - Bản ghi quá trình đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp có xác nhận của cơ quan bảo hiểm. - Các Quyết định xếp lương, nâng bậc lương theo ngạch, bậc, chức vụ, chức danh, phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề được hưởng trong 60 tháng kể từ

		<p>ngày đề nghị tinh giản biên chế của đối tượng tinh giản.</p> <p>- Các văn bản chứng minh đối tượng có đủ điều kiện tinh giản biên chế theo quy định tại Điều 2, Điều 18 của Nghị định số 29/2023/NĐ-CP.</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 02 bộ hồ sơ.</p>
4	Thời hạn giải quyết:	<p>Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định, UBND thành phố có Tờ trình UBND tỉnh phê duyệt. Sau khi Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt thì UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định về tinh giản biên chế; tiếp theo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có CBCCVN và người lao động được tinh giản biên chế có văn bản đề nghị UBND thành phố Vũng Tàu (qua Phòng Tài chính- Kế hoạch) để thực hiện chi trả chính sách cho đối tượng tinh giản biên chế đúng theo quy định.</p>
5	Đối tượng thực hiện TTHC nội bộ	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã
6	Cơ quan/người có thẩm quyền giải quyết TTHC nội bộ	UBND thành phố, Phòng Nội vụ
7	Kết quả thực hiện TTHC nội bộ	Quyết định.
8	Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
9	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	không quy định.
10	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ (nếu có)	Không
11	Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:	<p>- Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019.</p> <p>- Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 tháng 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;</p> <p>- Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2023 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung</p>

		<p>đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;</p> <ul style="list-style-type: none">- Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu sửa đổi một số điều của Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.- Các văn bản pháp luật có liên quan.
--	--	---